

Năm Tý

bàn luận về bức tranh

“Đám cưới chuột”

Tranh Đông Hồ từ lâu đã được coi là một trong những dòng tranh tiêu biểu cho nền mỹ thuật cổ truyền Việt Nam. Mỗi bức tranh tượng trưng cho một câu chuyện hay một biến tượng dân gian, thường được trưng bày trong những ngày Tết. Trong đó, bức tranh “Đám cưới chuột” cho tới nay vẫn luôn là một trong bức tranh nổi tiếng nhất của dòng tranh này. Chỉ với bối cảnh là một đám cưới chuột giản dị, mang đậm bản sắc dân tộc, nhưng đối với mỗi người xem lại có thể trải nghiệm và suy ngẫm ra biết bao ẩn ý sâu xa đằng sau những hình vẽ sinh động này...

PHẠM TÂN



Bức tranh “Đám cưới chuột” – tranh dân gian (Ngoài)

Trạng chuột vinh quy, kết hôn như ý

Đây là cách hiểu ưa thích và đậm đà nhất của công chúng về bức tranh này. Tranh vẽ chuột mà lại giàu tính xã hội, nói lên chuyện con người thời đó ai ai cũng mong mỏi hai sự việc lớn trong đời. Đó là đại vinh quy tức là thi đỗ làm quan về, tiểu vinh quy là lấy được vợ như ý.

Đám cưới rất trang trọng, mang đậm cái hình ảnh ngựa anh đi trước, kiệu nàng theo sau. Chàng xênh xang trong bộ áo gấm xanh, nàng thuốt tha cánh áo màu gụ. Họ được rước đi, rạng rỡ trên con đường làng đã quen thuộc, gắn bó trong suốt cuộc đời.

“Trạng chuột” hay “chú rể chuột”, được che lộng tia tượng trưng cho vinh hoa, phú quý. “Chuột cô dâu” dịu dàng trong chiếc kiệu bát cống có nhiều hoa văn trang trí kiểu cổ. Bốn chú chuột h้า hạ, ghé vai khiêng. Đám rước còn có biển đỏ, dàn nhạc. Hai chú chuột thổi hai chiếc kèn có cung bậc khác nhau: kèn pha và kèn đại. Trang phục các chú chuột “điều đóm” là một loại gân như lòe loẹt, tinh nghịch gợi người xem liên tưởng tới kiểu trang phục của các anh hùng xiếc. Bức tranh tung bừng về màu sắc, hài hòa về nhân vật, sinh động, rộn ràng vẻ đùa giỡn, giễu cợt, trào lòng.

Nhưng, cái hay, cái thú vị lại là ở chỗ có ông mèo già ngồi đón đường đám rước khiến người ta nghĩ ngay tới câu chuyện về mèo và chuột vốn là hai loài xung khắc, đối lập nhau.

Chuột thuộc “âm” mà mèo thuộc “đương”. Cả hai đều phải tuân theo quy luật hài hòa của tạo hóa nên cuộc đấu tranh nào cũng phải có sự nhượng bộ lẫn nhau. Trong việc cư xử cũng vậy. Lúc này đây, nhà chuột đã có lẽ biểu ôn mèo. Chuột đi đầu dảng lẻ lại là con chuột đặc biệt, vào loại anh chị, đáo để, đã “thân qua bách chiến” đến nỗi cựu cả đuôi. Do đó, ông mèo già cũng hơi ngắn. Tuy vậy, chú rể, cô dâu và cả họ hàng nhà chuột vẫn chưa thật vững tâm. Họ vẫn còn mắt trước mắt sau, e ngại có chuyện gì đó sẽ xảy ra... Chú chuột mang con cá biểu ôn mèo, có dáng điệu khum num, sợ sệt khi nhìn thấy kẻ mạnh hơn mình.

Đối diện trước mặt mèo già là “đại diện” họ nhà chuột đang “cống nộp” phẩm vật là những “đặc sản cao lương mỹ vị” mà họ nhà mèo cực kỳ ưa thích, như: chim câu, cá chép... Đáng lưu ý là những chữ Hán in trên bức tranh, như: Miêu (mèo), Tống lě (lẽ biếu), Tác nhạc (tấu nhạc), Lão thủ (con chuột), Thủ thân (giữ mình), Chủ hôn (đứng đầu hôn lễ), Nghênh hôn (đón dâu)... Bất giác, người xem tranh lại nhớ đến câu: “Con mèo trèo lên cây cau/Hồi thăm chú chuột đi đâu vắng nhà?/ Chú chuột đi chợ đường xa/Mua mắm, mua cá giỗ cha chú mèo”.

Theo Giáo sư Ngô Đức Thịnh - Viện Nghiên cứu văn hóa thi hình ảnh chuột mang lẽ vật đến dâng tặng cho mèo còn có ý nghĩa: tôi muốn tồn tại thì anh cũng cần phải tồn tại. Và tôi hạnh phúc thì anh cũng phải được hưởng niềm vui ấy. Đây như một bản thỏa thuận ngầm về sự sinh sôi giữa hai mặt đối lập. Mà ở đó đích đến cuối cùng của nó đều là sự cam kết cùng nhau tồn tại, cùng nhau phát triển.

Lại nữa, chuột tuy có nhiều điều xấu, tội lỗi và đáng ghét song chuột lại tượng trưng cho sự phồn thực. Ở đâu có chuột là nơi ấy có gạo, có cảnh đồng, vụa thóc. Năm nào mèo ăn chuột quá tích cực thì mùa màng hỏng vì có sự hoạt động của nhà có nhiều

thóc. Bức tranh còn nói lên rằng nhà chuột cũng rất chịu khó học hành để được đỗ đạt; ngoài ra lại còn rất chung tình như ai!

Là bức tranh “tham nhũng” hay “chống tham nhũng”?

Mỗi dịp Tết đến, Xuân về, mỗi gia đình người Việt xưa còn treo tranh Tết, thường là tranh dân gian Đông Hồ, tranh Hàng Trống. Từ cung vua, phủ chúa đến hàng phố, làng quê; từ nhà đại gia, phú ông cho đến nhà nghèo đều có tranh dân gian treo Tết.

“Đám cưới chuột” là bức tranh quen thuộc với mọi người dân Việt. Với không ít người, bức tranh cũng có ý nghĩa sâu xa, đó là lột trần thói tham nhũng của quan chức thời xưa. Bức tranh được bố cục chặt chẽ, với 2 nội dung: phần trên là cảnh ăn hối lộ và đưa hối lộ, phần dưới là cảnh đám cưới nhà chuột, cảnh ngựa anh đi trước, kiệu nàng đi sau.

Lễ cưới là việc “đại hỉ”, nhưng để trót lọt, chuột phải dâng lễ quan mèo, từ gà, cá... Ý nghĩa chung toát lên từ bố cục này là: muốn đám cưới diễn ra một cách trót lọt, xuôi chèo mát mái thì phải lo lót cho kẻ có quyền thế.

Trước hết là cảnh hối lộ và nhận hối lộ. “Quan” mèo được miêu tả mang tính chất tượng trưng, đầy ẩn ý – rất mập mạp, béo tốt, là kẻ được ăn uống đủ đầy. Việc hối lộ cũng đẩy lên một cách trang trọng (đi thành đoàn, kèn trống nghiêm chỉnh). Rõ ràng, đây là một việc làm không thể xem thường. Người hối lộ thì khum num, nịnh bợ; kẻ nhận hối lộ thì “tay” giơ lên ra vẻ không cần, nhưng cũng có vẻ giống như đang đưa “tay” đón nhận. Phần trên của bức tranh đã thể hiện được bản chất của sự việc: đưa và nhận hối lộ.

Phần dưới của bức tranh là cảnh đám cưới. Đây không phải là đám cưới của người bình dân, mà là một đám cưới của một kẻ có địa vị. Bằng chứng là có biến có lọng, chủ rể đội mào quan, cô dâu ngồi trong kiệu. Vậy là, quan nhỏ muốn công việc của mình thuận lợi thì phải lè lạt quan lớn hơn mình, “biết điều” với kẻ có quyền thế hơn mình. Đó là chuyện đưa và nhận hối lộ trong hàng quan lại phong kiến xưa. Quan nhỏ tham nhũng để có tiền, có bạc, có lẽ vật biếu xén, nịnh bợ quan trên. Mục đích lè lạt, biếu xén ấy là để thăng quan tiến chức, để tiếp tục có vị trí tốt hơn mà đục khoét dân tình, những nhiễu dân đen.

Một tầng ý nghĩa khác, sâu sắc hơn của bức tranh này mà người xem có thể thấy, đó là mèo và chuột vốn là hai đối tượng xung khắc nhau, mâu thuẫn gay gắt, một sống một còn với nhau. Thế mà ở đây, chúng lại cùng nhau tồn tại. Tồn tại một cách “hoà bình”, tồn tại trong thế: kẻ yếu hơn muốn yên ổn, hạnh phúc thì phải cống nạp, chịu quy phục kẻ khác. Tham nhũng đã đưa những kẻ vốn đối đầu nhau xích lại gần nhau, thậm chí sống chung với nhau. Mới hay tham nhũng nguy hiểm biết nhường nào!

Tuy nhiên, nhiều ý kiến khác cũng cho rằng, đây thực chất là bức tranh “chống tham nhũng”. Nhiều người cho rằng, hình tượng những con chuột với sự lú lỉnh, đến thoi xấu xa đục khoét vốn là bản chất của chúng, không từ cả việc xun xoe bợ đỡ, đút lót để thăng tiến và yên thân. Có người còn đề cao thái độ có vẻ cầu hòa trong tranh để nói lên một khía cạnh của tư tưởng hòa bình. Nhưng có thể nói, rất nhiều người coi nhân vật mèo như một kẻ quyền uy, vừa hung dữ vừa tham

lam, chỉ biết ăn hối lộ mà lâng quên nhiệm vụ. Nhưng, hẳn có đúng thế không?

Trong 12 con giáp, mèo là con vật hiền lành, nhỏ nhoi. Càng nhỏ nhoi hơn khi phải xếp thứ tự xen vào giữa hai con vật to lớn: Hổ (Dân) và Rồng (Thìn). Kể từ khi cùng nhiều con vật khác bỏ rùng về ở với người, mèo là con vật ngay từ đầu được con người tin cẩn giao cho nhiệm vụ diệt chuột, và nhiệm vụ đó, mèo đã hoàn thành rất tốt, đến nỗi, lũ chuột hễ nghe tiếng mèo là “ba hôn bày vía”.

Không những thế, mèo là con vật ít lời, cam chịu, lại không hề khoe khoang ton hót, chịu đựng. Đó là đức tính hoàn toàn ngược lại với chó, và với chó, bao giờ mèo cũng đành nhận phần thua thiệt.

Một con vật với đức khiêm nhuường như thế, mẫn cán với nhiệm vụ như thế, làm sao các tác giả tranh lại gán cho cái tội chỉ biết tham ăn của đút mà từ bỏ nhiệm vụ của mình, trong khi kẻ hối lộ lại là lũ chuột?

Với một số ý kiến, bức tranh được chia làm hai phần như trên, nội dung chủ đề đã bật lên rõ rệt. Tinh cách lũ chuột lú linh, vụng trộm được khắc họa thật điển hình, với việc đám rước kiệu lặng lẽ luồn lách đi trước, trong khi đám nịnh thần với những đồ hối lộ âm ỉ trống kèn đánh lạc hướng. Quan sát tranh, ta thấy trong bốn nhân vật khiêng kiệu, có hai nhân vật ngoài lại phía sau, nhân vật mang biến hiệu và cả nhân vật mù mờ cản đài ngồi trên ngựa bước nhanh vắn phái ngoảnh đầu nhìn lại. Động tác ngoái lại của lũ chuột trong đám rước, chỉ có thể phản ánh sự lo lắng pháp phòng cho an toàn của chúng, khi thấy phía xa, đoàn hối lộ đang tiến đến gần mèo.

Nhân vật mèo trong tư thế ngồi, đuôi quặt ra phía trước, hai mắt long lanh như cảm thấy mình đang bị xúc phạm khi nhìn lú chuột hối lộ. Một bàn chân trước của mèo giơ lên tựa hồ bàn tay đang giảng giải, phân tích, răn đe lũ chuột, rằng “ta biết tất thảy sự ranh mảnh của các ngươi, rằng đừng hòng mua chuộc uy tín của ta. Ngày vui hôm nay, ta tạm để yên, nhưng trước hết chúng mày hãy dẹp ngay trò hối lộ đi!”.

Dùng hình tượng chuột - mèo để ám chỉ, đả kích, tố cáo bọn quan lại thống trị không chỉ có ở tranh dân gian Việt Nam, mà còn có ở tranh dân gian của nhiều quốc gia trên thế giới. Có thể đơn cử như ở Đức có tranh Mèo và chú chuột; ở Nga có tranh Chuột làm ma cho mèo... Ngoài ra, tại Trung Quốc, Ấn Độ, Ai Cập... cũng có những tranh khắc gỗ dân gian có nội dung chuột - mèo tương tự.

Tuy nhiên, tranh dân gian “Đám cưới chuột” vẫn là một trong số những bức tranh hay, đẹp và có nét độc đáo riêng. Bố cục hai tuyến gần như cân bằng trên - dưới nhưng vẫn không bị “phạm luật” cắt đôi bức tranh. Lão mèo già mặc dù được bố trí ở góc trên bức tranh, song đây là “nhân vật trung tâm” nên vẫn được các tác giả dân gian tập trung tạo thành “điểm vàng” của tranh, tạo sự chú ý tập trung của người xem.

Đáng lưu ý, chất liệu tạo nên bức tranh cũng đậm chất dân dã, bảng màu trong tranh cũng thật giản dị. Thế nhưng, chỉ với những chất liệu dân dã “quê mùa” trên, với nhiều tầng ý nghĩa sâu xa, các nghệ sĩ làng Đông Hồ đã tạo cho “Đám cưới chuột” trở thành bức tranh Tết độc đáo và đậm không khí Xuân.